

Ngày 30/06/2025	15,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-10.7%	-11.7%	-39.7%

	Q2/25	
ROE	7.1%	#VALUE!

	Q2/25		
DT thuần	190	QoQ	YoY
		▼ 1.00	▲ 21.0
	tỷ VNĐ	▼ 0.3%	▲ 12.7%

	6T 2025	
DT thuần	382	YoY
		▲ 69.0
	tỷ VNĐ	▲ 22.0%

	Q2/25		
LN gộp	6.87	QoQ	YoY
		▼ 3.43	▼ 0.58
	tỷ VNĐ	▼ 33.3%	▼ 7.7%

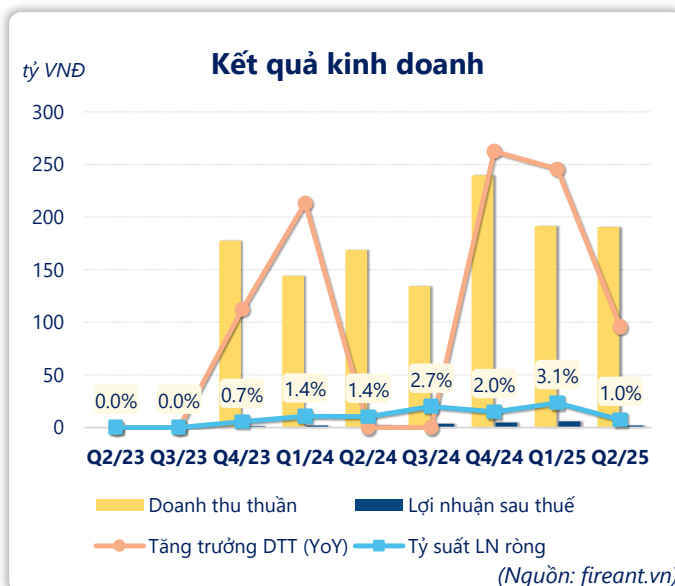
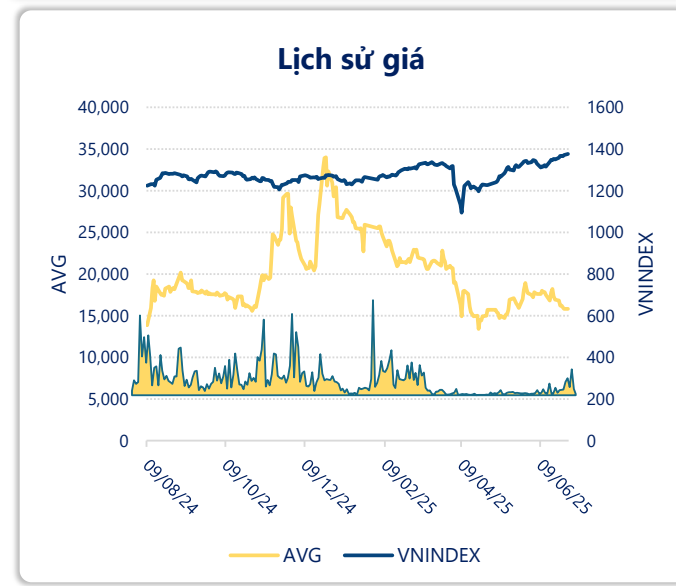
	6T 2025	
LN gộp	17.2	YoY
		▲ 3.70
	tỷ VNĐ	▲ 27.4%

	Q2/25		
LN thuần	2.16	QoQ	YoY
		▼ 4.18	▼ 0.43
	tỷ VNĐ	▼ 65.9%	▼ 16.6%

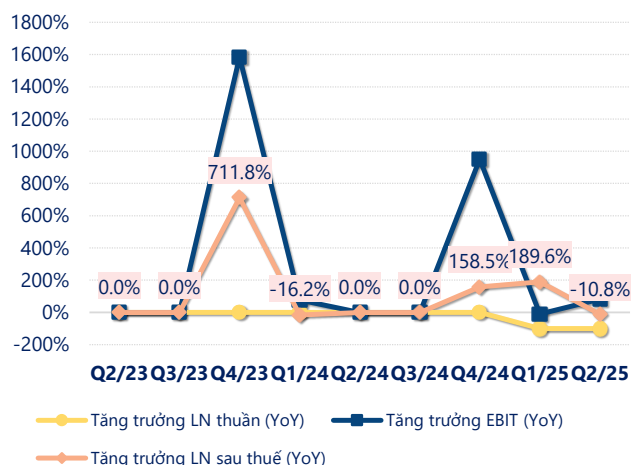
	6T 2025	
LN thuần	8.50	YoY
		▲ 3.69
	tỷ VNĐ	▲ 76.8%

	Q2/25		
LN sau thuế	1.87	QoQ	YoY
		▼ 4.12	▼ 0.49
	tỷ VNĐ	▼ 68.8%	▼ 20.9%

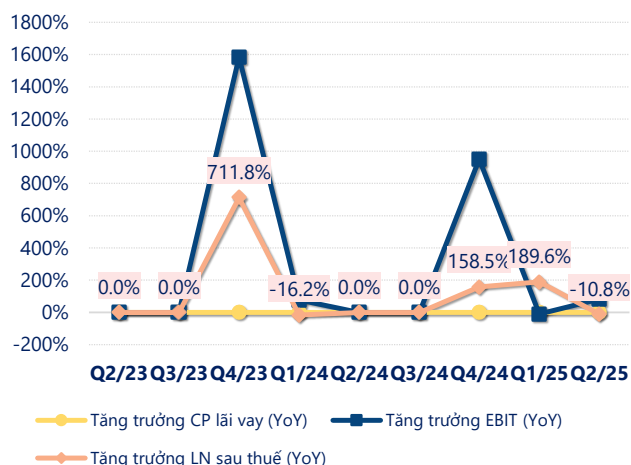
	6T 2025	
LN sau thuế	7.86	YoY
		▲ 3.43
	tỷ VNĐ	▲ 77.4%



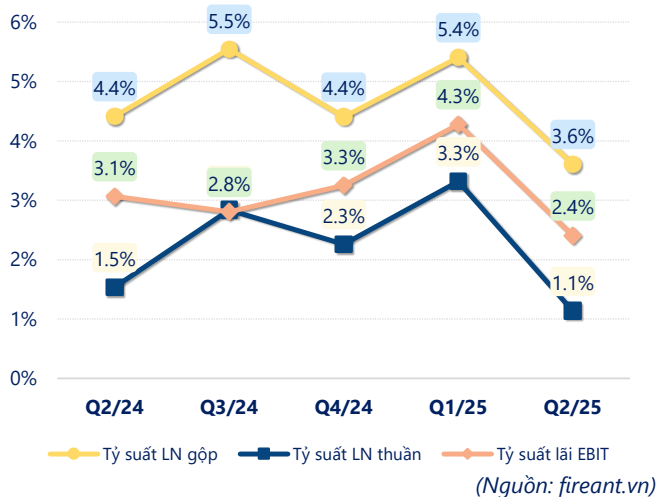
Tăng trưởng lợi nhuận



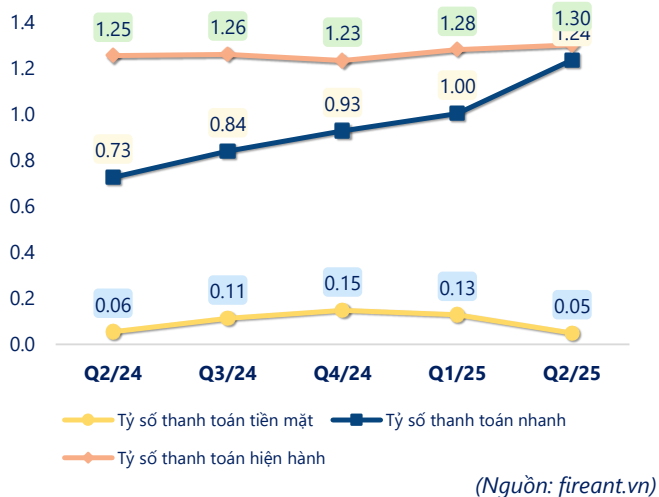
Tăng trưởng chi phí



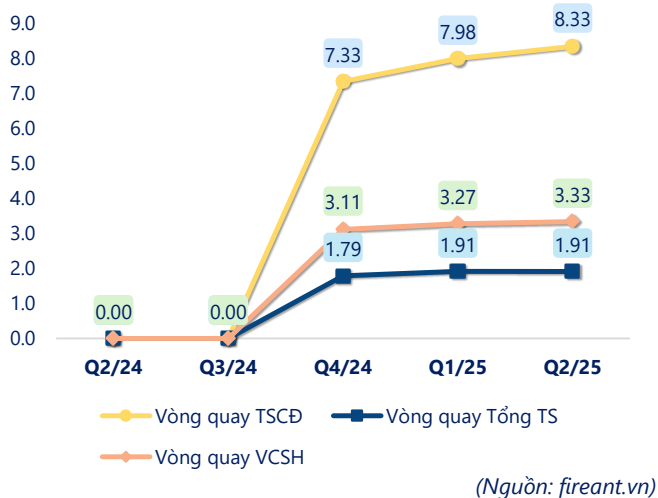
Tỷ suất lợi nhuận



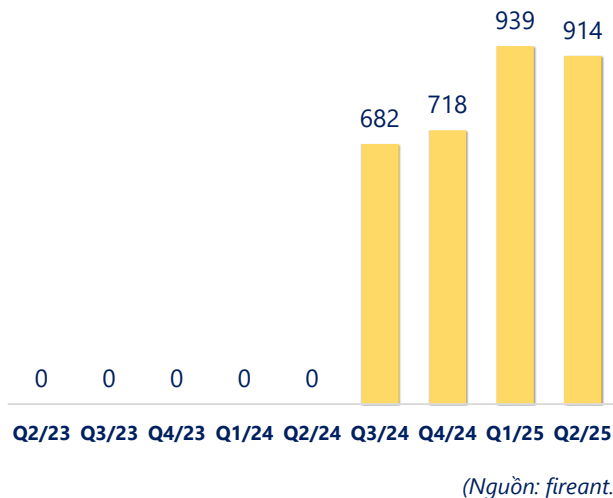
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	190	169	12.7%	382	313	22.0%
Giá vốn hàng bán	184	161	14.0%	365	299	21.7%
Lợi nhuận gộp	6.87	7.45	-7.7%	17.2	13.5	27.4%
Doanh thu HĐTC	0.08	0.00		0.09	0.16	-45.0%
Chi phí TC	2.56	2.64	-2.9%	4.43	4.81	-7.8%
Chi phí lãi vay	2.56	2.64	-3.1%	4.43	4.81	-7.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.65	0.51	27.3%	1.38	0.91	50.8%
Chi phí QLDN	1.58	1.71	-7.4%	2.99	3.14	-4.8%
LN thuần từ HĐKD	2.16	2.59	-16.6%	8.50	4.81	76.8%
Lợi nhuận khác	-0.14	-0.06	-132%	-0.17	-0.10	-79.8%
LN trước thuế	2.02	2.53	-20.1%	8.33	4.71	76.7%
Lợi nhuận sau thuế	1.87	2.36	-20.9%	7.86	4.43	77.4%
LNST của CĐ cty mẹ	1.89	2.34	-19.2%	7.85	4.40	78.6%

(Nguồn: fireant.vn)

